

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2021/HNGĐ-ST

Ngày 21-10-2021

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 21-10-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 05-7-2021, về việc Ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24-9-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12-10-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ; nơi cư trú: Thôn 2, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị C; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, xã TrL, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn TNg 2, xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22-6-2021, bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Đ, trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 24-4-2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý, cùng với việc vợ chồng không có con chung, không có sự ràng buộc nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm và không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không Đ kết quả, vợ chồng đã sống ly thân đến nay được 01 năm, mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị C.

Về con chung: Anh và chị C không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị C vắng mặt toàn bộ quá trình tố tụng tại Tòa án và từ chối trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Đ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ thì xác định được: Về điều kiện kết hôn, thời gian và hoàn cảnh kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị C như nội dung anh Đ trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không có tiếng nói chung trong quan hệ tình cảm tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm không tôn trọng nhau, vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Về con chung: Anh Đ và chị C không có con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không xác định được và các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về Ly hôn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị C; về con chung: Anh Đ và chị C không có con chung nên không đặt ra để giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên

không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Anh Đ phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Đ xin ly hôn với chị Nguyễn Thị C có nơi cư trú tại xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã nhận được tổng Đ hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng trong quá trình tố tụng đều vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, đã không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AH, huyện VB, thành phố Hải Phòng ngày 24-4-2018. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm và không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định C cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên anh Đ xin ly hôn nhưng chị C không có quan điểm gì về việc xin ly hôn của anh Đ. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị C đều vắng mặt từ đó xác định được mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Do đó, Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ xin ly hôn với chị Nguyễn Thị C.

[4] Về con chung: Anh Đ và chị C không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Đ và chị C không yêu cầu nên không xét giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Đ phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn với chị Nguyễn Thị C.

2. Về án phí: Anh Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đ đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số **0017651 ngày 05-5-2021**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Anh Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Đ và chị C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã AH, huyện VB;**
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh